

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP;
Căn cứ Biên bản họp số .../BB-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP và các nội dung, tài liệu trình Đại hội liên quan,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP với một số nội dung chính như sau:

I. Kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2024

1. Một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2024 (của Công ty mẹ) như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu | Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024 | Thực hiện năm 2024 | % TH/KH 2024 |
|----|------------------------|--------------------------|-----------------------|-----------------|
| 1 | Giá trị sản lượng | 4.980,0 | 6.083,5 | 122,2% |
| 2 | Doanh thu | 4.880,0 | 6.225,4 | 127,6% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 60,0 | 95,6 | 159,4% |
| 4 | Nộp ngân sách nhà nước | 40,0 | 106,6 | 266,5% |
| 5 | Tỷ lệ cổ tức (%) | 3,0 %/năm | 3,5%/năm | 116,7% |
| 6 | Đầu tư | 51,0 | 1,1 | 2,2% |
| 7 | Quỹ lương NLĐ | 363,27 | 386,17 | 106,3% |

2. Kết quả thực hiện công tác đầu tư như sau:

2.1. Đầu tư xây dựng cơ bản, máy móc thiết bị và đầu tư khác

Trên cơ sở thận trọng đầu tư và tiết giảm các chi phí không cần thiết, trong năm 2024, Tổng công ty không thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản. Để phục vụ công tác chế tạo, thi công các dự án, Tổng công ty đã đầu tư một số thiết bị, máy móc

thi công có giá trị 1,1 tỷ đồng để đảm bảo khả năng đáp ứng yêu cầu triển khai các dự án mà Tổng công ty đang thực hiện.

2.2. Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

Tổng giá trị vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 569,7 tỷ đồng, giá trị này không vượt Vốn điều lệ và Vốn Chủ sở hữu, trong đó: Đầu tư vào 05 Công ty con 49,5 tỷ đồng; đầu tư vào 10 Công ty liên kết 271,2 tỷ đồng và đầu tư vào 07 doanh nghiệp khác 248,9 tỷ đồng.

Theo Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP giai đoạn 2021-2025 đã được Bộ Xây dựng và ĐHCĐ thông qua, LILAMA sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu 36% vốn điều lệ tại 02 công ty liên kết (LILAMA 10 và LILAMA 18) và thoái toàn bộ vốn đầu tư tại các công ty còn lại. Riêng đối với LILAMA SEA, trong thời gian tới, tùy vào tình hình việc làm tại Brunei và trong khu vực, LILAMA sẽ lựa chọn việc để LILAMA SEA tiếp tục hoạt động theo phương án hiệu quả nhất hoặc chuyển nhượng/giải thể để thu hồi vốn.

Thực hiện Đề án cơ cấu lại LILAMA giai đoạn 2021-2025, Tổng công ty đang triển khai các trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành để thoái vốn tại một số doanh nghiệp có phần vốn góp của Tổng công ty, cụ thể như sau:

- Công ty CP Thủy điện Hòa Na: Sau thời gian triển khai các bước trình tự, thủ tục để thoái vốn, vì nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, việc tổ chức bán đấu giá cổ phần Hòa Na không thể thực hiện trong thời hạn hiệu lực của Chứng thư thẩm định giá (từ 15/10/2024 đến 15/04/2025). Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị tư vấn, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã ban hành Nghị quyết thông qua việc lựa chọn phương án tiếp tục triển khai thực hiện thoái vốn tại Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na, theo đó, Tổng công ty đã thực hiện lại công tác thẩm định giá tại thời điểm 31/12/2024, đã điều chỉnh phương án thoái vốn và xin gia hạn giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. Hiện tại, Tổng công ty đang triển khai các trình tự, thủ tục theo quy định để tiến hành chào bán cổ phần tại Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na theo kế hoạch đề ra.

- Công ty CP Tư vấn Quốc tế LHT và Công ty CP Lắp máy Thí nghiệm - Cơ điện: Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại các Văn bản số 2788/BXD-QLDN ngày 28/4/2025 và Văn bản số 2819/BXD-QLDN ngày 29/4/2025, Hội đồng quản trị đã thông qua phương án thoái vốn tại 02 công ty trên và chỉ đạo Tổng công ty triển khai các thủ tục tiến hành chào bán cổ phần theo kế hoạch đề ra.

- Công ty CP LILAMA 69-1: Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại Văn bản số 3381/BXD-QLDN ngày 13/5/2025, Hội đồng quản trị sẽ xem xét để tiến hành các thủ tục liên quan theo đúng quy định nhằm triển khai việc chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty tại LILAMA 69-1.

- Công ty CP LILAMA 45.4: Tổ đại diện vốn đã có Tờ trình số 24/TTr-ĐDV ngày 19/2/2024 trình Bộ Xây dựng xem xét chấp thuận phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ của Công ty cổ phần LILAMA 45.4. Ngày 18/9/2024, Bộ Xây dựng đã có Văn bản số 5336/BXD-KHTC về việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ tại LILAMA 45.4. Hiện nay, Tổng công ty đang phối hợp với LILAMA 45.4 rà soát hồ sơ để triển khai công tác thẩm định giá, làm cơ sở để xem xét chỉ đạo Người đại diện vốn của Tổng công ty tại LILAMA 45.4 biểu quyết thông qua phương án.

- Đối với các công ty còn lại cần thoái vốn theo Đề án: Tổng công ty đang tìm kiếm các nhà đầu tư quan tâm, đồng thời xem xét thời điểm phù hợp để xây dựng lộ trình thoái vốn từng công ty.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 (Công ty mẹ) như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2024 | Kế hoạch năm 2025 | Tỷ lệ KH2025 /TH2024 |
|-----|--------------------------|--------------------|-------------------|----------------------|
| 1 | Giá trị sản lượng | 6.083,5 | 6.576,87 | 108,11% |
| 2 | Tổng doanh thu (*) | 6.225,4 | 5.965,5 | 95,8% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế (*) | 95,6 | 110,0 | 115,1% |
| 4 | Nộp ngân sách nhà nước | 106,6 | 100,0 | 93,8% |
| 5 | Tỷ lệ cổ tức dự kiến | 3,5%/năm | 7,0% | 200,0% |
| 6 | Đầu tư | 1,1 | 50,0 | |
| 7 | Quỹ lương NLĐ | 386,17 | 347,38 | 89,9% |

(*) Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận trước thuế không bao gồm doanh thu, lợi nhuận thu được từ hoạt động thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty. Trong trường hợp Tổng công ty thực hiện thoái vốn thành công các đơn vị, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh tương ứng với kết quả thực hiện việc thoái vốn.

2. Kế hoạch thực hiện công tác đầu tư năm 2025

2.1 Đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện thi công

Trong năm 2025 Tổng công ty dự kiến đầu tư một số phương tiện máy móc để phục vụ thi công các dự án mà Tổng công ty đang triển khai, dự kiến giá trị đầu tư khoảng 50 tỷ đồng (Danh mục đầu tư máy móc thiết bị và công cụ dụng cụ kèm theo).

2.2 Đầu tư xây dựng Nhà máy chế tạo và tổ hợp Module

Với mục đích nâng cao năng lực, tăng khả năng cạnh tranh, hướng đến phát triển bền vững của LILAMA trong lĩnh vực gia công, chế tạo và tổ hợp nhằm giữ vững ngành nghề kinh doanh cốt lõi là chế tạo cơ khí truyền thống cho thị trường trong nước và xuất khẩu, Tổng công ty đang nghiên cứu đề đầu tư xây dựng Nhà máy chế tạo và tổ hợp Module. Chủ trương đầu tư sẽ được Tổng công ty cân nhắc cẩn trọng, và sẽ trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định hiện hành.

Trong trường hợp Dự án được phê duyệt đầu tư, trong năm 2025, Tổng công ty dự kiến đầu tư 550 tỷ đồng để thuê/mua mặt bằng chuẩn bị cho công tác xây dựng Nhà máy.

2.3 Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

Trong năm 2025, Tổng công ty sẽ tiếp tục triển khai công tác thoái vốn đầu tư tại các doanh nghiệp có phần vốn góp theo Đề án cơ cấu lại LILAMA giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP như sau:

I. Báo cáo tài chính riêng năm 2024

1. Tài sản - Nguồn vốn:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Số tiền |
|-----------|----------------------------|-------------|--------------------------|
| I | TỔNG TÀI SẢN | Đồng | 5.456.847.636.714 |
| 1 | Tài sản ngắn hạn | Đồng | 4.760.179.231.454 |
| 2 | Tài sản dài hạn | Đồng | 696.668.405.260 |
| II | TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | Đồng | 5.456.847.636.714 |
| 1 | Nợ phải trả | Đồng | 4.459.648.220.309 |
| 2 | Nguồn vốn chủ sở hữu | Đồng | 997.199.416.405 |

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Số tiền |
|-----|--|-------------|-------------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | Đồng | 6.063.679.892.214 |
| 2 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | Đồng | 95.644.541.841 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Đồng | 94.215.472.485 |

3. Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính riêng

Báo cáo kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần và có vấn đề cần nhấn mạnh, cụ thể như sau:

"Chúng tôi xin lưu ý người đọc nội dung sau:

Tại thuyết minh số 2.3 - "Cơ sở lập Báo cáo tài chính riêng", đến thời điểm phát hành báo cáo này, các công việc liên quan đến quyết toán cổ phần hóa của Tổng công ty đang được tiếp tục thực hiện và Tổng công ty chưa nhận được quyết định của Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần nêu trên của chúng tôi."

II. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024:

1. Tài sản - Nguồn vốn:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Số tiền |
|-----------|----------------------------|-------------|--------------------------|
| I | TỔNG TÀI SẢN | Đồng | 6.116.540.524.913 |
| 1 | Tài sản ngắn hạn | Đồng | 5.257.743.842.325 |
| 2 | Tài sản dài hạn | Đồng | 858.796.682.588 |
| II | TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | Đồng | 6.116.540.524.913 |
| 1 | Nợ phải trả | Đồng | 5.138.300.957.827 |
| 2 | Nguồn vốn chủ sở hữu | Đồng | 978.239.567.086 |

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Số tiền |
|-----|--|-------------|-------------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | Đồng | 6.101.321.678.819 |
| 2 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | Đồng | 82.811.510.195 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Đồng | 79.224.943.547 |

3. Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính hợp nhất:

Báo cáo kiểm toán là báo cáo có ý kiến ngoại trừ và có vấn đề cần nhấn mạnh (*Chi tiết tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty*).

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP như sau:

Đơn vị tính: Đồng

| STT | Nội dung | Diễn giải | Số tiền |
|------------|---|------------------------------|-----------------------|
| I | Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang năm 2024 | | 3.972.157.775 |
| II | Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 | | |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2024 | | 95.644.541.841 |
| 2 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | | 1.429.069.356 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 | $II.3 = II.1 - II.2$ | 94.215.472.485 |
| 4 | Các khoản điều chỉnh vào Lợi nhuận sau thuế TNDN (lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện) | | 41.327.570.894 |
| 5 | Lợi nhuận năm 2024 dùng để phân phối các Quỹ | $II.5 = I + II.3 - II.4$ | 56.860.059.366 |
| III | Phân phối Lợi nhuận năm 2024 cho các Quỹ | | 28.955.922.966 |
| 1 | Quỹ Đầu tư phát triển (30%) | $III.1 = II.5 \times (30\%)$ | 17.058.017.810 |
| 2 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | | 11.351.905.156 |
| 3 | Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (1,5 tháng lương năm 2024) | | 546.000.000 |
| IV | Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối các Quỹ | $IV = I + II.3 - III$ | 69.231.707.294 |
| V | Chi cổ tức (3.5%/năm) | $V = V\Delta L \times 3.5\%$ | 27.904.136.400 |
| VI | Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối | $VI = IV - V$ | 41.327.570.894 |

(*) Đối với việc phân bổ lợi nhuận vào Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và phân bổ tỷ lệ phù hợp cho từng Quỹ.

Điều 5. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP như sau:

1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Nội dung | Số người | Mức lương và thù lao | Số tháng | Thành tiền |
|-----------|--|----------|----------------------|----------|-----------------|
| I | Tiền lương của HĐQT và BKS (Chuyên trách) | | | | 1.588,80 |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 54,20 | 12 | 650,40 |
| 2 | TV HĐQT | 1 | 40,30 | 12 | 483,60 |
| 3 | Trưởng Ban kiểm soát | 1 | 37,90 | 12 | 454,80 |
| II | Thù lao của HĐQT và BKS (Kiêm nhiệm) | | | | 351,00 |
| 1 | TV HĐQT | 1 | 7,00 | 12 | 84,00 |
| 2 | TV HĐQT | 1 | 7,00 | 9 | 63,00 |
| 3 | TV HĐQT | 2 | 7,00 | 6 | 84,00 |
| 4 | TV BKS | 2 | 5,00 | 12 | 120,00 |
| | Tổng cộng | | | | 1.939,80 |

2. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Nội dung | Số người | Mức lương và thù lao | Số tháng | Thành tiền |
|-----------|--|----------|----------------------|----------|-----------------|
| I | Tiền lương của HĐQT và BKS (Chuyên trách) | | | | 2.118,00 |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 58,00 | 12 | 696,00 |
| 2 | TV HĐQT | 1 | 47,00 | 12 | 564,00 |
| 3 | TV HĐQT | 1 | 47,00 | 6 | 282,00 |
| 4 | Trưởng Ban kiểm soát | 1 | 48,00 | 12 | 576,00 |
| II | Thù lao của HĐQT và BKS (Kiêm nhiệm) | | | | 486,00 |
| 1 | TV HĐQT | 2 | 9,00 | 12 | 216,00 |
| 2 | TV HĐQT | 1 | 9,00 | 6 | 54,00 |
| 3 | TV BKS | 2 | 9,00 | 12 | 216,00 |
| | Tổng cộng | | | | 2.604,00 |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty duyệt chi tiền lương các chức danh quản lý của Tổng công ty theo quy định hiện hành của pháp luật.

Nếu có sự thay đổi về số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thì quỹ lương, quỹ thù lao sẽ được thay đổi tương ứng. Việc quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 sẽ được thực hiện phù hợp theo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các quy định hiện hành.

Điều 6. Thông qua danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận để thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP bao gồm:

- ✓ Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC
- ✓ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- ✓ Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định để lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán trong Danh sách nêu trên thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.

Điều 7. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với Ông Lê Văn Tuấn và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.

Điều 8. Ông với phiếu bầu, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội đã trúng cử vào Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP nhiệm kỳ 2021 -2026.

Điều 9. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cổ đông và tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như điều 9;
- Bộ Xây dựng;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Website Lilama;
- Lưu HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Bùi Đức Kiên